

DOI: 10.62829/VNHN.345.87.92

GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

✎ ThS. Tổng Kim Đông

Trường Đại học Giao thông vận tải

✎ ThS. Nguyễn Khắc Hiếu

Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **TÓM TẮT:** Bản sắc văn hóa dân tộc và hiện đại hóa văn hóa giữ vai trò quan trọng trong xu thế phát triển chung và trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam nói riêng. Đặc biệt, trong bối cảnh mở rộng giao lưu quốc tế và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, vấn đề giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trở thành thách thức lớn cần được nhìn nhận nghiêm túc và có giải pháp tốt nhất để bảo đảm sự phát triển hài hòa đất nước trong giai đoạn hiện nay.

● **Từ khóa:** văn hóa; công nghiệp hóa, hiện đại hóa

● **ABSTRACT:** National cultural identity and cultural modernization play an important role in the general development trend and in the industrialization and modernization of Vietnam in particular. In particular, in the context of expanding international exchanges and developing a socialist-oriented market economy, the issue of preserving national cultural identity has become a major challenge that needs to be seriously considered and have the best solution to ensure the harmonious development of the country in the current period.

● **Keywords:** culture; industrialization, modernization

Ngày nhận bài: 08/8/2024 - Ngày bình duyệt: 22/8/2024 - Ngày duyệt đăng: 26/8/2024

Văn hóa gắn liền với toàn bộ cuộc sống và sự phát triển của xã hội. Con người sáng tạo ra văn hóa, trưởng thành nhờ văn hóa, hướng tới tương lai từ văn hóa. Văn hóa của một dân tộc thể hiện đậm nét nhất ở bản sắc của dân tộc. Bản sắc dân tộc không phải là cái nhất thành bất biến, mà là sản phẩm gắn với bước phát triển của cộng đồng dân tộc, tức là luôn có xu thế hướng tới hiện đại. Đồng thời, bản sắc văn hóa dân tộc là tổng hòa

những giá trị văn hóa bền vững, phản ánh diện mạo, sắc thái, cốt cách, tâm hồn, tâm lý... của một dân tộc, được thường xuyên hun đúc, bổ sung và lan tỏa trong lịch sử dân tộc, trở thành tài sản tinh thần đặc sắc, tạo nên sức mạnh gắn kết cộng đồng và để phân biệt sự khác nhau giữa dân tộc này với dân tộc khác trong cộng đồng nhân loại.

Chính vì vậy, bản sắc văn hóa dân tộc và hiện đại hóa văn hóa giữ vai trò rất quan

trọng trong xu thế phát triển chung và trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta nói riêng. Từ khi tiến hành đổi mới đến nay, về văn hóa và con người, Việt Nam đã có nhiều mặt tiến bộ đáng kể. Đời sống vật chất và tinh thần có nhiều mặt khá hơn trước; giáo dục phát triển mạnh về quy mô, số lượng, mạng lưới, trình độ học vấn của nhân dân cao hơn, đã phổ cập trung học cơ sở và xóa mù chữ trên toàn quốc; con người ngày càng tiếp cận nhiều hơn với các nguồn thông tin đa dạng và nhiều chiều, từ đó mà kiến thức và nhận thức nhiều mặt đã nâng lên. Vấn đề con người và quyền con người được quan tâm hơn, thể hiện cả trong Cương lĩnh, Hiến pháp và luật pháp.

Tuy nhiên, điều quan ngại nhất hiện nay là đạo đức xã hội có nhiều mặt xuống cấp, trong đó có mặt nghiêm trọng đáng báo động. Tiêu cực và tội phạm gia tăng. Nạn cướp của, giết người, buôn bán phụ nữ, trẻ em; buôn bán ma túy, lừa gạt, thuốc chữa bệnh giả, thực phẩm độc hại. Tham nhũng chưa được đẩy lùi có mặt còn phức tạp và nghiêm trọng, gây nhức nhối, mặc dù Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương cụ thể và chỉ đạo quyết liệt trong những năm gần đây. Kinh tế thị trường có biểu hiện lợi ích nhóm, lũng đoạn kinh tế đáng lo ngại, giống như tình hình ở nhiều nước trong thời kỳ tích lũy tư bản, điều này cần kịp thời ngăn chặn hiệu quả...

Chính vì vậy, xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học, để văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh là việc làm rất quan trọng và cần thiết.

1. VĂN HÓA VỚI TƯ CÁCH LÀ NỀN TẢNG TINH THẦN CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM.

Lịch sử của mỗi dân tộc là quá trình phát triển trên mọi mặt của dân tộc ấy, được đánh dấu bằng những sự kiện văn hóa. Do đó, nếu mỗi dân tộc có lịch sử riêng thì đương nhiên, nó cũng có nền văn hóa riêng mang bản sắc độc đáo của dân tộc.

Nhà văn Achentina Juylio Cooctada đã nói một câu rất ý nghĩa: Cái mà ta gọi là văn hóa không phải là cái gì khác, về thực chất là sự hoàn thiện và sự vận dụng bản sắc của chúng ta trong toàn bộ sức mạnh của nó. Còn nhà nhân chủng học người Pháp Clôđơ Lêvi Xtrôt-xơ cho rằng: Người ta không thể quyết định đi về đâu nếu trước tiên người ta không thể biết mình đi từ đâu đến. Cái gọi là “từ đâu đến” ấy chính là một nền văn hóa mang bản sắc dân tộc, tức là từ nơi mỗi người ta sinh ra và lớn lên.

Trong truyền thống văn hóa Việt Nam, cách ứng xử có đạo đức và quy tắc pháp luật đều in đậm dấu ấn của quá trình hình thành và phát triển của dân tộc ta. Qua chiều dài lịch sử, con người Việt Nam chinh phục hoàn cảnh và hoàn cảnh đã từng bước làm biến đổi con người. Mỗi quan hệ ấy từng bước đem lại cho con người Việt Nam những đức tính cần thiết để vừa khắc phục những trở ngại của thiên nhiên, vừa cải tạo bản thân vì sự tiến bộ xã hội và hạnh phúc của con người. Quá trình đấu tranh lâu dài và gian khổ ấy đã tạo nên ở dân tộc Việt Nam ý thức về những quy tắc đạo đức và pháp luật tối thiểu của con người để tồn tại và phát triển.

Chủ nghĩa yêu nước cũng bắt nguồn từ ý thức cộng đồng đó, hình thành tinh thần đoàn kết dân tộc, ý thức bảo vệ và xây dựng Tổ quốc không ngừng được nâng cao. “Nhiều điều phải lấy giá gương/Người trong một nước phải thương nhau cùng”; “Bầu ơi thương lấy bí cùng/Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn”... đó không chỉ là lời căn dặn, khuyên nhủ mà còn phản ánh hiện thực lịch sử nước ta - một đất nước gồm nhiều dân tộc cùng chung số phận, các dân tộc cùng đấu tranh chống giặc ngoại

xâm, gắn bó với nhau trong đại gia đình Tổ quốc Việt Nam thống nhất. Đó là triết lý đạo đức cao đẹp của tinh thần ái bào la, khởi đầu của truyền thống nhân đạo, nhân văn của dân tộc Việt Nam. Đó cũng là sức mạnh ý thức về chủ quyền dân tộc, khởi đầu cho tinh thần pháp luật, tạo nên triết lý tự lực, tự cường trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chân lý “không có gì quý hơn độc lập, tự do” cũng bắt nguồn từ đây rồi tỏa sáng mãi cho muôn đời sau, tạo nên truyền thống văn hóa hòa bình ở Việt Nam, vừa đậm đà bản sắc dân tộc, vừa mang tinh thần nhân loại sâu sắc, kết nối với mọi dân tộc trên thế giới.

Bởi vậy, việc bảo vệ Tổ quốc, đã ăn sâu vào tiềm thức của mỗi người Việt Nam, trở thành tiêu chí đạo đức cao nhất đối với mỗi người dân. Đồng thời, chăm lo đời sống người dân, cùng nhân dân chiến đấu và chiến thắng cũng trở thành tiêu chuẩn cao nhất của những người có trách nhiệm đứng đầu nhà nước. Sự thống nhất và hòa hợp về lợi ích giữa nhân dân và nhà nước đã tạo nên sự ổn định và phát triển của xã hội, đồng thời tạo nên một triết lý sống có đạo đức, biết tôn trọng pháp luật hình thành khá sớm, từ thời các vua Hùng dựng nước.

Đối với nhân dân ta, giá trị văn hóa đạo đức cao nhất chính là tinh thần chiến đấu hy sinh vì độc lập của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Đó cũng là nguyên tắc lớn đầu tiên của pháp luật quốc gia phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Bởi vậy, trải qua hơn một nghìn năm chống ách đô hộ của phong kiến phương Bắc, nhân dân ta không chịu khuất phục, đã nổi dậy chiến đấu và cuối cùng với chiến thắng Bạch Đằng lịch sử, nhân dân ta đã giành lại toàn vẹn chủ quyền đất nước, mở ra một thời kỳ độc lập dài lâu của dân tộc.

Với toàn bộ những giá trị cơ bản như vậy, có thể nói, văn hóa Việt Nam là hệ thống những quan điểm tư tưởng hướng tới con người, vì con người. Chính vì vậy, văn hóa Việt Nam trở thành nền tảng, nguồn cội

để từ đó hình thành nên những tính cách, nhân phẩm tốt đẹp của người Việt Nam, là tất cả những điều mà mọi người Việt Nam đều mong muốn hướng tới một cách thiết thân nhất.

2. SỰ CẦN THIẾT PHẢI GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

Ngay từ khi mới thành lập và trong suốt quá trình vận động cách mạng, Đảng đặc biệt coi trọng văn hóa. Nhìn lại gần 100 năm qua, từ khi Đảng ra đời (ngày 03/02/1930) cho đến nay, những quan điểm cơ bản của Đảng về văn hóa, phát triển văn hóa, con người đã từng bước được bổ sung, hoàn thiện một cách khoa học, cách mạng, nhân văn. Hệ thống các quan điểm đều được nhân dân đồng tình, ủng hộ, bởi tất cả đều hướng đến mục tiêu vì hạnh phúc của nhân dân.

Thông qua các kỳ đại hội, Đảng đã khẳng định nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII (năm 1998) về *xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* xác định: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Có thể nói, đến nay đây vẫn là Nghị quyết có ý nghĩa chiến lược, chỉ đạo quá trình xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa ở nước ta, cần tiếp tục được kế thừa, bổ sung và phát huy trong thời kỳ mới. Văn kiện Đại hội lần thứ X (năm 2006) nhấn mạnh: “Tiếp tục phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, gắn kết chặt chẽ và đồng bộ hơn với phát triển kinh tế - xã hội, làm cho văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội”. Như vậy, về cơ bản tinh thần cơ bản của Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII tiếp tục được khẳng định trong Văn kiện Đại hội

lần thứ X và XI của Đảng, đặc biệt, được nhấn mạnh trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Bổ sung, phát triển năm 2011) về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Trong định hướng phát triển, Đảng khẳng định: Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ; làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển. Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng (năm 2016) xác định: “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học... Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành một mục tiêu của chiến lược phát triển. Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”⁽¹⁾. Bổ sung và phát triển quan điểm từ Đại hội lần thứ XII, Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng (năm 2021) nêu rõ: “vừa phát huy những giá trị tốt đẹp của dân tộc, vừa tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại để văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế”⁽²⁾.

Trong dịp kỷ niệm 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2021), đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng có bài viết quan trọng: “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*”, trong đó nhấn mạnh: “*Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm*

giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé” vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm. Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường...”⁽³⁾

Văn hóa Việt Nam hun đúc nên tâm hồn, bản lĩnh, khí phách con người Việt Nam trong quá trình dựng nước và giữ nước, mà nền tảng của nó là hệ giá trị tinh thần bền vững, chìm sâu vào các lớp văn hóa. Bản lĩnh của một dân tộc là phẩm chất tự quyết định một cách độc lập thái độ, hành động của mình, không vì áp lực bên ngoài mà thay đổi quan điểm, hành động. Bản lĩnh Việt Nam được thể hiện ở nhiều lĩnh vực, nhưng vùng hội tụ đậm đặc nhất là đời sống tinh thần, ở bình diện văn hiến.

Tuy nhiên, trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường bao gồm những nguyên tắc vận hành và phát triển riêng của nó đang có ảnh hưởng sâu sắc cả theo hướng tích cực lẫn tiêu cực tới mọi mặt của đời sống xã hội, tới hệ thống các giá trị, các quy phạm đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống và nhân cách con người Việt Nam hiện nay.

Phát triển kinh tế thị trường không chỉ làm nảy sinh quá trình xâm nhập, bổ sung lẫn nhau giữa các hệ thống giá trị, các chuẩn mực đạo đức, các quy tắc ứng xử truyền thống và hiện đại, dân tộc và quốc tế, mà còn làm xuất hiện cả sự tác động, xung đột, bổ sung lẫn nhau giữa các giá trị đó. Cùng với đó, trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế theo hướng phát triển kinh tế

thị trường khi mà trình độ phát triển của các quốc gia, dân tộc không cùng một mức độ, sự chênh lệch về khả năng trong lĩnh vực truyền thông đại chúng khá lớn thì sự áp đặt về thông tin, sự áp đặt các giá trị và các chuẩn giá trị cùng với lối sống của một số quốc gia dân tộc này lên một số quốc gia dân tộc khác là một thực tế. Điều này đòi hỏi mỗi quốc gia - dân tộc phải có cách thức riêng để vừa hội nhập, vừa tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới, từ đó làm phong phú thêm văn hóa của dân tộc mình, không làm mất đi bản sắc dân tộc và các giá trị văn hóa truyền thống. Do vậy, trong bối cảnh này, vấn đề xác định, định hướng giá trị nói chung, giá trị văn hóa nói riêng, để từ đó nhận thức sâu sắc và định hướng đúng đắn việc giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc là điều hết sức cần thiết và cấp bách. Chính vì vậy, xuất phát từ quan điểm của Đảng, thực tiễn thực trạng văn hóa Việt Nam, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay.

- Một là, phát huy chủ nghĩa yêu nước và xây dựng con người văn hóa

Xây dựng nền văn hóa, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc suy cho cùng chính là thực hiện chiến lược con người. Xây dựng và phát huy nguồn lực con người là khâu trung tâm của sự nghiệp xây dựng nền tảng tinh thần, tiềm lực văn hóa của dân tộc. Con người tạo ra văn hóa, là biểu hiện tập trung của văn hóa và văn hóa đáp ứng nhu cầu, lợi ích của con người, góp phần vào sự tồn tại và phát triển, hoàn thiện của con người. Chỉ có con người mới là nguồn lực vững chắc, lâu bền nhất vì nó luôn luôn phát triển với tư cách là nguồn lực nội sinh quan trọng nhất của sự phát triển.

Bên cạnh đó, cần phát huy cao độ tinh thần dân tộc và chủ nghĩa yêu nước chân chính. Trong thời kỳ đổi mới hiện nay, chúng ta phải phát huy chủ nghĩa yêu nước và truyền thống đại đoàn kết dân tộc, ý

thức độc lập tự chủ tự cường để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đấu tranh không khoan nhượng chống lại sự nghèo nàn, lạc hậu về kinh tế, trì trệ về tư duy của không ít cá nhân và tập thể trong xã hội, chống lại các biểu hiện xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch làm ảnh hưởng đến nền tảng văn hóa dân tộc. Trong cuộc chiến đấu quyết liệt này, chủ nghĩa yêu nước, sự thông minh và giàu năng lực sáng tạo của nhân dân, truyền thống đại đoàn kết dân tộc, ý thức độc lập, tự chủ, tự cường là cơ sở tạo nên sự thống nhất về ý chí, bản lĩnh của dân tộc trong quá trình đấu tranh gian khổ, vất vả, đầy thách thức để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Hai là, xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa

Xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ cán bộ văn hóa. Coi trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa, cán bộ làm công tác khoa học, chuyên gia đầu ngành, cán bộ ở cơ sở. Quan tâm xây dựng các trường văn hóa, nghệ thuật, tạo chuyển biến cơ bản về chất lượng và quy mô đào tạo. Hình thành một số cơ sở đào tạo đại học, trên đại học trọng điểm, đạt chuẩn khu vực và quốc tế. Đổi mới đào tạo, bồi dưỡng cán bộ văn hóa theo hướng hiện đại và hội nhập quốc tế. Tiếp tục gửi sinh viên, cán bộ đi đào tạo chuyên ngành văn hóa, nghệ thuật, thể thao ở các nước phát triển. Xây dựng đội ngũ trí thức văn nghệ sĩ trong các dân tộc thiểu số, có chính sách khuyến khích họ trở về công tác tại địa phương. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên giảng dạy các chuyên ngành văn hóa.

Có chính sách phát hiện, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh cán bộ trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, trọng dụng người có tài, có đức. Điều chỉnh chế độ tiền lương, trợ cấp đối với những người hoạt động trong các bộ môn nghệ thuật đặc thù.

- Ba là, tăng cường sự quản lý của Nhà nước về văn hóa

Xây dựng cơ chế, chính sách, chế độ ổn

định, phù hợp với yêu cầu phát triển văn hóa trong thời kỳ mới. Tích cực mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế về văn hóa, chống sự xâm nhập của các loại văn hóa phẩm độc hại, lai căng... Nâng cao văn hóa lãnh đạo và quản lý, văn hóa trong kinh doanh và văn hóa trong nhân cách của thanh niên, thiếu niên, chống những hiện tượng phản văn hóa, phi văn hóa.

3. KẾT LUẬN

Đề văn hóa thực sự trở thành động lực của sự nghiệp đổi mới, đặc biệt là trước những thách thức của toàn cầu hóa, chúng ta cần tăng cường giữ gìn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc. Bởi vì, đi vào kinh tế thị trường, hiện đại hóa đất nước, đi vào xu thế toàn cầu hóa mà xa rời những giá trị văn hóa truyền thống

sẽ làm mất đi bản sắc dân tộc, đánh mất đi bản thân mình, trở thành cái bóng của người khác, dân tộc khác.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng đối với việc nâng niu, giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống nói chung và giá trị bản sắc văn hóa dân tộc nói riêng. Người đã từng căn dặn: “Nhân dân ta sẵn có truyền thống tốt đẹp là lao động cần cù, sinh hoạt giản dị, lại có tinh thần yêu nước nồng nàn. Chúng ta cần phát huy truyền thống và tinh thần ấy”⁽⁴⁾. Hồ Chí Minh còn chỉ ra cho chúng ta biết trân trọng những giá trị tích cực, tốt đẹp của truyền thống, đồng thời biết gạt bỏ những cái lỗi thời, lạc hậu, biết gạt đục khơi trong, phát huy những tinh hoa của dân tộc và nhân loại để xây dựng xã hội mới tốt đẹp hơn./.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 126-127

(2) Đảng cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia, HN. 2021, tr.47

(3) Nguyễn Phú Trọng: “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*”, Tạp chí Cộng sản số 966, tháng 5/2021, tr.5-6

(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị Quốc gia, HN. 2011, tr.545

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng cộng sản Việt Nam, “*Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới*”, Nxb Chính trị Quốc gia, HN, 2015

2. Đại học Sư phạm TPHCM: *Kỷ yếu hội thảo “Chủ tịch Hồ Chí Minh và văn hóa Việt Nam”*; Nxb Trẻ, Tp.HCM, 2000

3. Nguyễn Trọng Chuẩn - Nguyễn Văn Huyền: “*Giá trị truyền thống trước những thách thức của toàn cầu hóa*”; Nxb Chính trị Quốc gia; HN, 2002

4. GS. TS Phan Xuân Nam (chủ biên): “*Triết lý phát triển ở Việt Nam mấy vấn đề cốt*

yếu”; Nxb Khoa học xã hội; HN, 2008

5. Phan Ngọc: “*Bản sắc văn hóa Việt Nam*”; Nxb Văn học; HN, 2010

6. Nghiêm Đình Vì - Nguyễn Khắc Hưng: “*Phát triển giáo dục và đào tạo nhân tài*”; Nxb Chính trị Quốc gia; HN, 2002.

7. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, HN. 2021

8. Nguyễn Phú Trọng: “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*”, Tạp chí Cộng sản số 966, tháng 5/2021